

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST

Ngày: 25 – 8 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Bùi Ngọc Nghĩa.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Khắc Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai (Thủ tục rút gọn) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Mai Chí T, sinh năm 1994 (Tên gọi khác: Tèo) tại Đồng Nai;

Nơi ĐKKHKT: Thôn X, xã T1, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Y, xã T1, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Ngọc T2, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1963; Gia đình có 05 anh, chị, em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; có vợ là Võ Thị Thu T4, sinh năm 2000, có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/01/2019, Mai Chí T bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Đã xóa án tích.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/7/2023 đến ngày 25/7/2023. Hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Trương Quang K, sinh năm 1957.

Nơi cư trú: Số Z, đường Z1, phường Z2, Quận Z3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị Thanh H, sinh năm 1974 (Văn bản ủy quyền ngày 31/7/2023) (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Lê Quang C, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Y, xã T1, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Trương Thanh H1, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp F, xã F1, huyện F2, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 18/7/2023, Mai Chí T, sinh năm 1994, trú tại thôn X, xã T1, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận điều khiển xe mô tô Trung Quốc màu đen (không có biển số) kéo theo một rơ moóc sau di chuyển đến đường Z30A thuộc thôn N, xã Đ1, huyện Đ để kiểm củi bán lấy tiền. Khi di chuyển qua khu vực rẫy cao su của bà Bùi Thị Thanh H tại thôn N, xã Đ1, huyện Đ (rẫy bà H đang trông coi cho ông Trương Quang K), T thấy có nhiều cây cao su bật gốc, đỗ ngã không có người trông coi nên dừng xe lại ở ngoài đường Z30A. Tại đây, T gặp Đặng Tấn V điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu xanh đang ở trong rẫy cao su sát bên rẫy ông K. T hỏi xin V cho cưa gỗ cao su nhưng V không đồng ý và nói với T là rẫy cao su của người khác. T nảy sinh ý định trộm cây cao su bán lấy tiền nên tự ý điều khiển xe mô tô đi vào rẫy cao su, di chuyển đến gần mấy cây cao su bị bật gốc. T dùng rựa, phát các cành cây nhỏ trên thân cây cao su. Tiếp theo, T lấy cưa máy (loại cầm tay) cưa cây thành nhiều khúc gỗ với kích thước khác nhau rồi tự dùng tay khiêng từng khúc gỗ lên vai bỏ lên moóc sau xe mô tô chở ra phía ngoài gần đường Z30A để tiện cho việc vận chuyển. Đến khoảng 16 giờ 30 phút khi đã cưa được tổng cộng 13 cây gỗ cao su (11 cây tươi và 02 cây khô) đã bị bật gốc thì T không cưa nữa, T gọi điện thoại thuê anh Lê Quang C lái xe ba gác đến để chở gỗ đi bán. Khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, anh C điều khiển xe ba gác biển số 60Y – 3165 đến khu vực đường Z30A thuộc thôn N, xã Đ1, huyện Đ thì gặp T. Anh C không biết số cây cao su do T trộm cắp được mà có nên đã đồng ý chở gỗ cao su cho T. T dùng tay bưng các khúc gỗ lên thùng xe ba gác còn C đứng ở trên thùng xếp các khúc gỗ cho gọn. Do quá nhiều khúc gỗ nên thùng xe ba gác không chứa đủ, T bỏ lại nhiều khúc gỗ tại gần đường Z30A và dự tính ngày mai sẽ quay lại lấy. Khi chất gỗ đầy thùng xe, anh C điều khiển xe ba gác chở các khúc gỗ cao su đến xưởng thu mua gỗ V1 để bán cho ông Trương Thanh H1 còn T điều khiển xe đi về nhà trước. Ông H1 không biết số cây cao su này do trộm cắp mà có nên đã mua với giá 1.020.000 đồng. Sau khi bán gỗ xong thì anh C đi về và đưa cho T số tiền 1.020.000 đồng cùng biên lai tính tiền. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 19/7/2023, T tiếp tục gọi điện thoại cho anh C nói anh C chạy xe ba gác vào địa điểm hôm qua để chở các khúc gỗ còn lại. Khi T cùng C vừa đến thì bị bà Bùi Thị

Thanh H mật phục, phát hiện.

Vật chứng thu giữ: 01 đồng củi cao su gồm 50 đoạn cây cao su có chiều dài từ 1,5m đến 3,0m, đường kính từ 20 cm đến 80 cm; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 xe máy ba gác biển số 60Y2-3165 màu sơn xanh, xám; 01 máy cưa cây nhãn hiệu SLHI màu cam; 01 romooc bằng kim loại có 02 bánh xe bằng cao su; 01 cây rựa có cán bằng gỗ; 01 cây cưa bằng kim loại có vỏ bọc bằng nhựa; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng.

Tại kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG ngày 20/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Linh kết luận:

- 11 cây cao su bị cưa (gỗ còn tươi) được trồng vào năm 2008. Trị giá 8.250.000 đồng.

- 02 cây cao su bị cưa (gỗ đã khô) được trồng vào năm 2008. Trị giá 300.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản cần định giá là 8.550.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra: Mai Chí T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại là bà Bùi Thị Thanh H trình bày: Không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Quang C trình bày: Ông không biết số gỗ mà T kê chờ đi bán là do bị cáo phạm tội mà có. Ông không có yêu cầu gì về dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trương Thanh H1 trình bày: Ông không biết số gỗ mà C chờ lên bán là do phạm tội mà có. Số gỗ trên đã được băm thành dăm và vận chuyển đi tiêu thụ. Ông không có yêu cầu gì về dân sự.

Với những tình tiết nêu trên tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 57/QĐ-VKSĐL-HS ngày 11/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo Mai Chí T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Mai Chí T thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí với kết luận định giá tài sản.

Đại diện VKSND huyện Đức Linh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Tuyên bố bị cáo Mai Chí T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.*

- *Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Mai Chí T mức án từ 6 đến 9 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 đồng củi cao su gồm 50 đoạn cây cao su có chiều dài từ 1,5m đến 3,0m, đường kính từ 20 cm đến 80 cm là tài sản của bị hại. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 xe máy ba gác biển số 60Y2-3165 màu sơn xanh, xám; 01 máy cưa cây nhãn hiệu SLHI màu cam; 01 romooc bằng kim loại có 02 bánh xe bằng cao su; 01 cây rựa có cán bằng gỗ; 01 cây cưa bằng kim loại có vỏ bọc bằng nhựa; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đã nhận ra lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, không yêu cầu bồi thường về dân sự, không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Vào khoảng 7 giờ 00 phút, ngày 18/7/2023, tại thôn Nam Hà, xã Đông Hà, huyện Đức Linh, Mai Chí T đã có hành vi lén lút cưa trộm, chiếm đoạt 13 cây cao su của ông Trương Quang K. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.550.000đồng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, biết được việc trộm cắp tài sản là trái pháp luật, sẽ bị trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại nhưng bị hại không nhận; đang nuôi 02 con nhỏ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[2.4] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản nên không xem xét phạt tiền.

[3] Về xử lý vật chứng:

- + 01 đồng củi cao su gồm 50 đoạn cây cao su có chiều dài từ 1,5m đến 3,0m, đường kính từ 20 cm đến 80 cm là tài sản của bị hại. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại là phù hợp.

- + 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 xe máy ba gác biển số 60Y2-3165 màu sơn xanh, xám; 01 máy cưa cây nhãn hiệu SLHI màu cam; 01 romooc bằng kim loại có 02 bánh xe bằng cao su; 01 cây rựa có cán bằng gỗ; 01 cây cưa bằng kim loại có vỏ bọc bằng nhựa; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét buộc bị cáo phải bồi thường về dân sự.

[5] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình

điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Mai Chí T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Mai Chí T 6 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/7/2023 đến ngày 25/7/2023.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Mai Chí T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 25/8/2023). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ công an huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VP, HSVA./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Nghĩa